

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 52100001/BB-VP HC lập ngày 08/01/2026;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-GQXP ngày 16/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai tại Tờ trình số 04/TTr-QLTT ngày 09/01/2026 và đề nghị của Sở Tư pháp tại văn bản số 115/STP-NV1 ngày 15/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với hộ kinh doanh có tên sau đây:

Tên của hộ kinh doanh: Hộ kinh doanh Phạm Văn Hùng.

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn 3, xã Ia Lâu, tỉnh Gia Lai (Địa chỉ trên Giấy CNĐKKD: Thôn 3, xã Ia Lâu, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai).

Mã số hộ kinh doanh: Không.

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: 39J8004092; ngày cấp 08/05/2017; nơi cấp: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo pháp luật: Phạm Văn Hùng. Giới tính: Nam.

Chức danh: Chủ hộ kinh doanh.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Bán hàng hóa có chất lượng không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (đối với hàng hóa đã tiêu thụ, tổng giá trị hàng hóa vi phạm tính theo giá bán ra gần nhất tại thời điểm phát hiện vi phạm là: 140.000.000 đồng).

Cụ thể: Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 27/11/2025, Đoàn kiểm tra của Đội Quản lý thị trường số 10 tiến hành kiểm tra chuyên đề đối với hộ kinh doanh Phạm Văn Hùng; Địa chỉ: Thôn 3, xã Ia Lâu, tỉnh Gia Lai (Địa chỉ trên Giấy CNĐKKD: Thôn 3, xã Ia Lâu, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai) do ông Phạm Văn Hùng làm chủ hộ kinh doanh. Qua kiểm tra thực tế, hộ kinh doanh Phạm Văn Hùng đang bày bán 4.300 kg (86 bao loại 50 kg/bao) phân bón hỗn hợp NPK: Bô câu NPK 25-5-5+6S+TE là sản phẩm của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Tân Thành Nam Agriculture, địa chỉ: 82/1C Hoàng Bật Đạt, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. Toàn bộ số phân bón trên cùng lô sản phẩm; cùng Mã số phân bón: 25911, cùng ngày sản xuất: 08/11/2025; cùng hạn sử dụng 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Toàn bộ số phân bón trên được để trực tiếp dưới nền xi măng ẩm ướt vì vậy hàng hóa có dấu hiệu vi phạm quy định về chất lượng, đoàn kiểm tra tiến hành lấy mẫu lô phân bón trên để thử nghiệm chất lượng, nội dung yêu cầu thử nghiệm mẫu: Đạm tổng số (N_{ts}); Lân hữu hiệu (P_2O_{5hh}); Kali hữu hiệu (K_2O_{hh}); Lưu Huỳnh (S), Đồng (Cu), Kẽm (Zn), Mangan (Mn), Bo (B), Sắt (Fe).

Căn cứ Phiếu kết quả thử nghiệm số KT3-04590BHO5 ngày 23/12/2025 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3, Đội Quản lý thị trường số 10 xác định mẫu phân bón ký hiệu DT 03 có kết quả các chỉ tiêu như sau: Đạm tổng số (N_{ts}): 24,8%; Lân hữu hiệu (P_2O_{5hh}): 8,07%; Kali hữu hiệu (K_2O_{hh}): 5,84%; Lưu huỳnh (S): 10,8%; Đồng (Cu): 32 ppm; Kẽm (Zn): 115 ppm; Mangan (Mn): 287 ppm; Bo (B): 52 ppm; Sắt (Fe): 493 ppm.

So sánh với tiêu chuẩn công bố áp dụng trên bao bì sản phẩm (Đạm tổng số (N_{ts}): 25%; Lân hữu hiệu (P_2O_{5hh}): 5%; Kali hữu hiệu (K_2O_{hh}): 5%; Lưu huỳnh (S): 6%; Đồng (Cu): 100 ppm; Kẽm (Zn): 100 ppm; Mangan (Mn): 100 ppm; Bo (B): 100 ppm; Sắt (Fe): 100 ppm), xác định mức đạt được như sau: Đạm tổng số (N_{ts}): đạt 99,2%; Lân hữu hiệu (P_2O_{5hh}): đạt 161,4%; Kali hữu hiệu (K_2O_{hh}): đạt 116,8%; Lưu huỳnh (S): đạt 180%; Tổng hàm lượng Bo (B), sắt (Fe), đồng (Cu), kẽm (Zn), mangan (Mn) là 979 ppm đạt 195,8%.

Căn cứ Bảng 5 Phụ lục I và Bảng 24 Phụ lục II Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón QCVN 01-189:2019/BNNPTNT, đối với phân bón hỗn hợp NPK bổ sung vi lượng, yêu cầu: hàm lượng Đạm tổng số (N_{ts}) không thấp hơn 90%; Lân hữu hiệu (P_2O_{5hh}): không thấp hơn 90%; Kali hữu hiệu (K_2O_{hh}): không thấp hơn 93%; Lưu huỳnh (S) không thấp hơn 80% ; Tổng hàm lượng Bo (B), sắt (Fe), đồng (Cu), kẽm (Zn), mangan (Mn) không thấp hơn 80%; hàm lượng mỗi nguyên tố vi lượng không được thấp hơn 50 ppm và không vượt quá 1.950 ppm.

Đối chiếu kết quả thử nghiệm cho thấy, chỉ tiêu Đồng (Cu) đạt 32 ppm, thấp hơn mức tối thiểu theo quy định, không phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng phân bón QCVN 01-189:2019/BNNPTNT theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón.

Hộ kinh doanh Phạm Văn Hùng đã nhập 10.000 kg (200 bao loại 50 kg/bao) phân bón nêu trên theo hóa đơn giá trị gia tăng số 00001818 ngày 07/11/2025. Toàn bộ số phân bón cùng lô sản phẩm, cùng mã số, ngày sản xuất, hạn sử dụng. Tại thời điểm thông báo kết quả thử nghiệm, số lượng tồn kho tại cơ sở là 0 bao, xác định toàn bộ 10.000 kg phân bón đã được bán ra thị trường.

Giá bán tại thời điểm gần nhất bằng giá niêm yết tại cửa hàng là 700.000 đồng/bao (50 kg/bao). Tổng giá trị hàng hóa vi phạm tính theo giá bán ra gần nhất tại thời điểm phát hiện vi phạm là 140.000.000 đồng.

3. Quy định tại: Điểm b khoản 6 Điều 20 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 126/2021/NĐ-CP.

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: Phạt tiền 175.000.000 đồng (*Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc thu hồi và thay đổi mục đích sử dụng đối với 10.000 kg (200 bao loại 50kg/bao) phân bón hỗn hợp NPK: Bò câu NPK 25-5-5+6S+TE là sản phẩm của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Tân Thành Nam Agriculture, địa chỉ: 82/1C

HoàngBATĐạt, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 9 Điều 20 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 126/2021/NĐ-CP.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Hộ kinh doanh Phạm Văn Hùng có trách nhiệm liên hệ với cá nhân, tổ chức có liên quan thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và chịu sự giám sát của Đội Quản lý thị trường số 10 – Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai theo quy định của pháp luật.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Hộ kinh doanh Phạm Văn Hùng bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Phạm Văn Hùng là người đại diện theo pháp luật của hộ kinh doanh bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Hộ kinh doanh có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Hộ kinh doanh Phạm Văn Hùng không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Hộ kinh doanh bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước khu vực XV hoặc nộp tiền phạt vào ngân hàng thương mại nơi Kho bạc Nhà nước khu vực XV mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: Tài khoản thu NSNN; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt: H21; Mã chương: 405; Mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục): 4281 trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Hộ kinh doanh Phạm Văn Hùng có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước khu vực XV để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Đội trưởng Đội Quản lý thị trường số 10, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Chánh Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Tài chính, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh, để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh N.H.Quế;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PVP XD;
- Công TTĐT tỉnh (Công khai);
- Lưu: VT, XDCT, X7.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Quế

Quyết định đã giao trực tiếp cho < cá nhân/người đại diện của tổ chức > bị xử phạt vào hồi.... giờ.... phút, ngày/...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)